

Số: 2117/QĐ-UBND

*Than Uyên, ngày 16 tháng 10 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thu hồi bổ sung đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Xây dựng khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt, (Hạng mục: Đường giao thông từ Quốc Lộ 32 đến cầu sắt, hàng rào thép gai, trồng cây xanh khuôn viên khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc thi hành Luật đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố thực hiện thông báo thu hồi đất; quyết định thu hồi đất; phê duyệt và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Khoản 3, Điều 66, Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1693/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lai Châu V/v phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1837/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 của UBND huyện Than Uyên về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt, (Hạng mục: Đường giao thông từ Quốc Lộ 32 đến cầu sắt, hàng rào thép gai, trồng cây



xanh khuôn viên khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-UBND ngày 11/9/2018 của UBND huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu Quyết định ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, BT, HT, TĐC để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Xây dựng khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt, (Hạng mục: Đường giao thông từ Quốc Lộ 32 đến cầu sắt, hàng rào thép gai, trồng cây xanh khuôn viên khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt xã Mường Kim, huyện Than Uyên;

Căn cứ Thông báo số 1089<sup>a</sup>/TB-UBND ngày 13/9/2018 của UBND huyện Than Uyên về việc thông báo thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng xây dựng công trình: Xây dựng khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt, (Hạng mục: Đường giao thông từ Quốc Lộ 32 đến cầu sắt, hàng rào thép gai, trồng cây xanh khuôn viên khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Than Uyên tại Tờ trình số 84 /TTr-TNMT ngày 16/10/2018;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1 :** Thu hồi bổ sung đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng xây dựng công trình: Xây dựng khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt, (Hạng mục: Đường giao thông từ Quốc Lộ 32 đến cầu sắt, hàng rào thép gai, trồng cây xanh khuôn viên khu di tích lịch sử văn hóa bản Lướt xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu cụ thể như sau:

- Tổng diện tích thu hồi: **2.998,3m<sup>2</sup>**

Trong đó:

+ Đất trồng lúa 2 vụ **2.998,3m<sup>2</sup>**

- Vị trí khu đất: Bản Lướt xã Mường Kim, huyện Than Uyên.

*(Có danh sách thu hồi đính kèm)*

**Điều 2:** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mường Kim có trách nhiệm phối hợp cùng Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Than Uyên trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và giao Quyết định này đến các hộ có đất nằm trong phạm vi GPMB; trường hợp các hộ có đất nằm trong phạm vi GPMB không nhận Quyết định hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, niêm yết Quyết định tại trụ sở UBND xã Mường Kim, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Trung tâm phát triển quỹ đất huyện chịu trách nhiệm toàn bộ số liệu đo đạc, kiểm đếm cây cối, hoa màu, tài sản của các hộ gia đình, cá nhân có đất nằm trong phạm vi GPMB xây dựng công trình, chủ trì phối hợp với UBND xã Mường Kim, chủ đầu tư thu các giấy tờ gốc liên quan (nếu có) đến quyền sử



dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân khi chi trả tiền bồi thường và chuyển cho Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất để chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc một trong các giấy tờ quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (nếu có) đối với các hộ có đất nằm trong phạm vi GPMB.

3. Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Than Uyên có trách nhiệm thực hiện công tác GPMB theo quy định tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014, các văn bản hướng dẫn thi hành và các Quyết định hiện hành của UBND tỉnh Lai Châu và quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi theo quy định.

4. Văn phòng HĐND-UBND huyện Than Uyên có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của huyện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện; Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất; Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin; Chủ tịch UBND xã Mường Kim; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Thanh tra huyện;
- Như Điều 3;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vương Thế Mẫn**





**DANH SÁCH THU HỒI BỔ SUNG ĐẤT ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA  
CÔNG CỘNG THỰC HIỆN DỰ ÁN: KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA BẢN LƯỚT, (HẠNG MỤC:  
NÂNG CẤP ĐƯỜNG GIAO THÔNG TỪ QL 32 ĐẾN CẦU SẮT XÃ MƯỜNG KIM, HUYỆN THAN UYÊN**

Địa điểm tại: Bản Lướt - xã Mường Kim - huyện Than Uyên - tỉnh Lai Châu


Đính kèm Quyết định số 117 /QĐ-UBND ngày 16/10 /2018 của Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên

TT	Tên chủ sử dụng, quản lý	Địa chỉ	Tờ bản đồ số	Số thửa	Loại đất	Diện tích thu hồi	Diện tích thu hồi mới chia ra các loại đất						
							Tổng	Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK)	Đất ở nông thôn (ONT)	Đất chuyên trồng lúa nước (LUC)	Đất nuôi trồng thủy sản (NTS)	Đất thủy lợi (DTL)	Đất giao thông (DGT)
1	2	3	4	5	6	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Hà Văn Giọt	Bản Lướt	35	460	LUC	48,6	48,6			48,6			
	<b>Tổng</b>					<b>48,6</b>	<b>48,6</b>	-	-	<b>48,6</b>	-	-	-
2	Hà Văn Pánh	Bản Lướt	35	382	LUC	87,0	87,0			87,0			
	<b>Tổng</b>					<b>183,0</b>	<b>183,0</b>	-	-	<b>183,0</b>	-	-	-
3	Hoàng Văn Bình	Bản Lướt	35	457	LUC	317,1	317,1			317,1			
	<b>Tổng</b>					<b>317,1</b>	<b>317,1</b>	-	-	<b>317,1</b>	-	-	-
4	Hoàng Văn Mốt	Bản Lướt	35	470	LUC	34,7	34,7			34,7			
			35	469	LUC	31,4	31,4			31,4			
			35	715	LUC	97,2	97,2			97,2			
<b>Tổng</b>					<b>163,3</b>	<b>163,3</b>	-	-	<b>163,3</b>	-	-	-	
5	Hoàng Văn Nần	Bản Lướt	35	508	LUC	23,5	23,5			23,5			
			35	507	LUC	18,5	18,5			18,5			
<b>Tổng</b>					<b>42,0</b>	<b>42,0</b>	-	-	<b>42,0</b>	-	-	-	
6	Hoàng Văn Túc	Bản Lướt	35	456	LUC	49,9	49,9			49,9			
			35	477	LUC	57,0	57,0			57,0			
<b>Tổng</b>					<b>106,9</b>	<b>106,9</b>	-	-	<b>106,9</b>	-	-	-	
7	Lương Văn Ính	Bản Lướt	35	467	LUC	36,0	36,0			36,0			
			35	468	LUC	29,1	29,1			29,1			
<b>Tổng</b>					<b>65,1</b>	<b>65,1</b>	-	-	<b>65,1</b>	-	-	-	
8	Lù Văn ôn	Bản Lướt	35	500	LUC	1,9	1,9			1,9			
			35	502	LUC	46,9	46,9			46,9			
<b>Tổng</b>					<b>48,8</b>	<b>48,8</b>	-	-	<b>48,8</b>	-	-	-	
9	Lù Văn Kinh	Bản Lướt	35	447	LUC	66,5	66,5			66,5			
			<b>Tổng</b>					<b>66,5</b>	<b>66,5</b>	-	-	<b>66,5</b>	-
10	Lò Thị Đám	Bản Lướt	35	471	LUC	111,4	111,4			111,4			
			35	472	LUC	75,2	75,2			75,2			
			35	503	LUC	42,1	42,1			42,1			
			35	504	LUC	44,6	44,6			44,6			
<b>Tổng</b>					<b>273,3</b>	<b>273,3</b>	-	-	<b>273,3</b>	-	-	-	
11	Lò Văn ơn	Bản Lướt	35	501	LUC	61,2	61,2			61,2			
			<b>Tổng</b>					<b>61,2</b>	<b>61,2</b>	-	-	<b>61,2</b>	-



TT	Tên chủ sử dụng, quản lý	Địa chỉ	Tờ bản đồ số	Số thửa	Loại đất	Diện tích thu hồi	Diện tích thu hồi mới chia ra các loại đất						
							Tổng	Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK)	Đất ở nông thôn (ONT)	Đất chuyên trồng lúa nước (LUC)	Đất nuôi trồng thủy sản (NTS)	Đất thủy lợi (DTL)	Đất giao thông (DGT)
1	2	3	4	5	6	9	10	11	12	13	14	15	16
12	Lò Văn Chải	Bản Lướt	34	369	LUC	421,9	421,9			421,9			
	<b>Tổng</b>					<b>421,9</b>	<b>421,9</b>	-	-	<b>421,9</b>	-	-	-
13	Lò Văn Hít	Bản Lướt	34	404	LUC	77,8	77,8			77,8			
	<b>Tổng</b>					<b>77,8</b>	<b>77,8</b>	-	-	<b>77,8</b>	-	-	-
14	Lò Văn Lên	Bản Lướt	35	453	LUC	1,7	1,7			1,7			
	<b>Tổng</b>					<b>1,7</b>	<b>1,7</b>	-	-	<b>1,7</b>	-	-	-
15	Lò Văn Pộ	Bản Lướt	34	370	LUC	194,4	194,4			194,4			
			34	323	LUC	65,4	65,4			65,4			
	<b>Tổng</b>					<b>259,8</b>	<b>259,8</b>	-	-	<b>259,8</b>	-	-	-
16	Lò Văn Sum	Bản Lướt	35	495	LUC	12,8	12,8			12,8			
			35	716	LUC	33,9	33,9			33,9			
	<b>Tổng</b>					<b>46,7</b>	<b>46,7</b>	-	-	<b>46,7</b>	-	-	-
17	Lò Văn Thanh	Bản Lướt	34	373	LUC	62,6	62,6			62,6			
			34	326	LUC	133,0	133,0			133,0			
	<b>Tổng</b>					<b>195,6</b>	<b>195,6</b>	-	-	<b>195,6</b>	-	-	-
18	Tông Văn Dem	Bản Lướt	35	454	LUC	65,4	65,4			65,4			
	<b>Tổng</b>					<b>65,4</b>	<b>65,4</b>	-	-	<b>65,4</b>	-	-	-
19	Tông Văn Hương	Bản Lướt	35	449	LUC	35,3	35,3			35,3			
			35	459	LUC	70,4	70,4			70,4			
	<b>Tổng</b>					<b>105,7</b>	<b>105,7</b>	-	-	<b>105,7</b>	-	-	-
20	Tông Văn Ngô	Bản Lướt	35	458	LUC	30,8	30,8			30,8			
			35	450	LUC	37,6	37,6			37,6			
			35	451	LUC	67,5	67,5			67,5			
			35	466	LUC	88,1	88,1			88,1			
	<b>Tổng</b>					<b>224,0</b>	<b>224,0</b>	-	-	<b>224,0</b>	-	-	-
21	Vây Văn Baur	Bản Lướt	35	465	LUC	38,2	38,2			38,2			
	<b>Tổng</b>					<b>38,2</b>	<b>38,2</b>	-	-	<b>38,2</b>	-	-	-
22	Vây Văn Hơi	Bản Lướt	35	462	LUC	89,8	89,8			89,8			
			35	505	LUC	51,5	51,5			51,5			
	<b>Tổng</b>					<b>141,3</b>	<b>141,3</b>	-	-	<b>141,3</b>	-	-	-
23	Vây Văn Ngan	Bản Lướt	35	463	LUC	29,1	29,1			29,1			
	<b>Tổng</b>					<b>29,1</b>	<b>29,1</b>	-	-	<b>29,1</b>	-	-	-
24	Vây Văn Ngum	Bản Lướt	35	464	LUC	15,3	15,3			15,3			
	<b>Tổng</b>					<b>15,3</b>	<b>15,3</b>	-	-	<b>15,3</b>	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>						<b>2.998,3</b>	<b>2.998,3</b>	-	-	<b>2.998,3</b>	-	-	-

Cán bộ thẩm định

  
Kiều Thị Uyên